

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP, LỚP 9
(Thực hiện theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT)
(Năm học 2024 - 2025)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 3; Số học sinh: 108 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 3; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 3 ; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0.

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Thiết bị phát nhạc - Băng/đĩa nhạc về trường, lớp, tình bạn, tình thầy trò - Hộp giấy đựng phiếu trả lời câu hỏi. -Xây dựng kế hoạch cuộc phát động “Xây dựng truyền thống nhà trường”.	- 1 bộ - 1 bộ - 1 hộp	Chủ đề 1: Em với nhà trường - Hoạt động khởi động - Hoạt động khám phá, kết nối: +Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. +Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của hoạt động này. +Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường. +Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường. +Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.	
2	- Máy tính -Máy chiếu	- 1 cái - 1 cái	Chủ đề 2: Khám phá bản thân - Hoạt động khởi động - Hoạt động khám phá, kết nối:	

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

	<ul style="list-style-type: none"> -Loa -Những trường hợp, tình huống thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương. -Thông điệp về giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả. -Video về giao tiếp ứng xử. 	- 1 bộ	<ul style="list-style-type: none"> +Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. +Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống. 	
3	<ul style="list-style-type: none"> - Máy tính - Máy chiếu - Loa -Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ, xây dựng chương trình và cử người dẫn chương trình (MC). -Tìm hiểu những hoạt động thể hiện được trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 cái - 1 cái - 1 bộ 	<p>Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động khởi động - Hoạt động khám phá, kết nối: +Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao. +Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống. 	
4	<ul style="list-style-type: none"> - Máy tính - Máy chiếu - Loa -Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết, bài hát, trò chơi,...) về các cách tạo động lực cho con người để thực hiện các hoạt động trong cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 cái - 1 cái - 1 bộ 	<p>Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động khởi động - Hoạt động khám phá, kết nối: +Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động. +Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. 	
5	<ul style="list-style-type: none"> - Máy tính - Máy chiếu -Xây dựng chương trình trao đổi về chủ đề “Tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”. -Phân công các lớp chuẩn bị ý kiến tham luận xoay quanh chủ đề. -Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và tập các tiết mục văn nghệ/ diễn tiểu phẩm xoay quanh chủ đề về gia đình. -Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đề để tổ chức hoạt động khởi động. 	- 1 cái	<p>Chủ đề 5: Em với gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động khởi động - Hoạt động khám phá, kết nối: +Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc. +Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên. +Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học. + Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình 	

6	<p>-Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết cho buổi giao lưu của HS với chuyên gia: loa đài, micro, màn hình, máy chiếu,...</p> <p>-Phân công tổ/ lớp trực tuần xây dựng chương trình giao lưu, cử HS làm người dẫn chương trình giao lưu và chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ.</p> <p>-Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết, công cụ,...) về mạng lưới quan hệ cộng đồng.</p> <p>-Hình ảnh minh họa về các mạng lưới quan hệ cộng đồng khác nhau.</p>	- 1 bộ	<p>Chủ đề 6: Em với cộng đồng</p> <p>- Hoạt động khởi động</p> <p>- Hoạt động khám phá, kết nối:</p> <p>+Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng.</p> <p>+Thực hiện được đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội.</p> <p>+Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng ví những vấn đề học đường.</p> <p>+Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thông và phát triển cộng đồng ở địa phương.</p>	
7	<p>-Tư liệu (tranh ảnh, bài viết,...) về các di sản thiên nhiên thế giới và các danh lam thắng cảnh; video về cảnh quan thiên nhiên Việt Nam.</p> <p>-Phổ biến cho HS về mục đích, nội dung, hình thức thi thuyết trình về di sản thiên nhiên thế giới của Việt Nam.</p> <p>-Xây dựng chương trình cho cuộc thi thuyết trình, cử BGK, người dẫn chương trình cuộc thi.</p>	- 1 cái	<p>Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường</p> <p>- Hoạt động khởi động</p> <p>- Hoạt động khám phá, kết nối:</p> <p>+Thiết kế được sản phẩm thể hiện về đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>+Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>+Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống.</p> <p>+Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p>	
8	<p>-Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài tham luận để tham gia diễn đàn về chủ đề “Nên chọn nghề mình quan tâm hay chọn nghề theo trào lưu xã hội”.</p> <p>-Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ có nội dung về nghề nghiệp Máy tính, máy chiếu (nếu có).</p> <p>-Bảng 2 mặt khổ to, phấn hoặc bút dạ.</p>		<p>Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp</p> <p>- Hoạt động khởi động</p> <p>- Hoạt động khám phá, kết nối:</p> <p>+Kể tên được những nghề mà mình quan tâm.</p> <p>+Nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của những nghề mà</p>	

	-Phần thưởng nhỏ cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động (nếu có).		<p>mình quan tâm.</p> <p>+Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà mình quan tâm.</p> <p>+Nhận diện được những nguy hiểm có thể có và cách giữ an toàn khi làm những nghề mà mình quan tâm.</p> <p>+Đánh giá và rèn luyện phẩm chất và năng lực liên quan đến nghề mình quan tâm.</p>	
9	-Video giới thiệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp, máy tính, máy chiếu (nếu có). -Phần thưởng cho HS thắng cuộc khi tham gia trò chơi (nếu có).		<p>Chủ đề 9: Hiểu bản thân, chọn đúng nghề</p> <p>- Hoạt động khởi động</p> <p>- Hoạt động khám phá, kết nối:</p> <p>+Tìm hiểu được hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương.</p> <p>+Tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau THCS. Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau THCS.</p> <p>+Thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp.</p> <p>+Tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cần có của người lao động.</p>	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

TT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học của lớp học	1	Các tiết học chính khóa	
2	Phòng đa năng	1	Các hoạt động trong chủ đề cần sử dụng đến các thiết bị	
3	Sân đa năng	1	Các hoạt động trải nghiệm trong chủ đề	

II. Kế hoạch dạy học²

1. Phân phối chương trình

² Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

TT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
HỌC KÌ I			
CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG			
1	Bài 1: TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT VÀ SỐNG HÀI HOÀ VỚI CÁC BAN, THẦY CÔ	1	<p>1.Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng: -Nhận diện được biểu hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô. -Thể hiện được hành vi, thái độ tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô. -Phát triển phẩm chất nhân ái, khoan dung.</p> <p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Thích ứng với cuộc sống thông qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. + Thiết kế và tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, lao động công ích, làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p>Năng lực riêng: + Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô. + Giao tiếp và hợp tác khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.</p> <p>3. Phẩm chất: Bồi dưỡng tình yêu bạn bè. thầy cô giáo, trường lớp</p>
2	Bài 2: PHÒNG CHỐNG BẮT NẠT HỌC ĐƯỜNG	1	<p>1.Kiến thức: -Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường. -Tham gia thực hiện hoạt động phòng chống bắt nạt học đường và đánh giá hiệu quả của hoạt động này. -Thể hiện thái độ không đồng tình với hành vi bắt nạt học đường.</p> <p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Thích ứng với cuộc sống thông qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. + Thiết kế và tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, lao động công ích, làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p>Năng lực riêng: + Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô. + Giao tiếp và hợp tác khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.</p> <p>3. Phẩm chất: Bồi dưỡng tình yêu bạn bè. thầy cô giáo, trường lớp</p>
3	Bài 3: XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG VÀ LẬP KẾ HOẠCH LAO	2	<p>1.Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này HS có khả năng: -Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.</p>

	ĐỘNG CÔNG ÍCH		<p>-Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế hoạch cho các buổi lao động công ích ở trường.</p> <p>-Có ý thức đóng góp cho hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Thích ứng với cuộc sống thông qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô. + Thiết kế và tổ chức hoạt động phòng chống bắt nạt học đường, lao động công ích, làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p>Năng lực riêng: + Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô. + Giao tiếp và hợp tác khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.</p> <p>3. Phẩm chất: Bồi dưỡng tình yêu bạn bè. thầy cô giáo, trường lớp</p>
CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN			
4	Bài 4: NHẬN DIỆN ĐIỂM TÍCH CỰC VÀ CHƯA TÍCH CỰC TRONG HÀNH VI GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CỦA BẢN THÂN	3	<p>1. Về kiến thức Sau khi tham gia hoạt động này, HS: -Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. -Thực hiện được việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.</p> <p>2. Năng lực * Năng lực chung: + Giao tiếp, ứng xử với người thân, bạn bè, thầy cô và mọi người phù hợp với các chuẩn mực xã hội. + Giải quyết các vấn đề trong giao tiếp, ứng xử; trong quá trình thích nghi với những thay đổi của cuộc sống.</p> <p>* Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất + Có trách nhiệm với bản thân. + Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.</p>
5	Bài 4: NHẬN DIỆN ĐIỂM TÍCH CỰC VÀ CHƯA TÍCH CỰC TRONG HÀNH VI GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CỦA		<p>1. Về kiến thức Sau khi tham gia hoạt động này, HS: -Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. -Thực hiện được việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống</p>

	BẢN THÂN (TT)		<p>hằng ngày.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>+ Giao tiếp, ứng xử với người thân, bạn bè, thầy cô và mọi người phù hợp với các chuẩn mực xã hội.</p> <p>+ Giải quyết các vấn đề trong giao tiếp, ứng xử; trong quá trình thích nghi với những thay đổi của cuộc sống.</p> <p>* Năng lực riêng:</p> <p>- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>+ Có trách nhiệm với bản thân.</p> <p>+ Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.</p>
6	Bài 5: KHÁM PHÁ KHẢ NĂNG THÍCH NGHI CỦA BẢN THÂN (1 Tiết).	3	<p>1. Về kiến thức</p> <p>-Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:</p> <p>-Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.</p> <p>-Đề xuất và thực hiện được biện pháp rèn luyện để phát triển khả năng thích nghi của bản thân.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Năng lực giao tiếp, hợp tác</p> <p>* Năng lực riêng:</p> <p>- Kỹ năng tranh biện, thương thuyết</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái</p>
7	Bài 5: KHÁM PHÁ KHẢ NĂNG THÍCH NGHI CỦA BẢN THÂN (tt)		<p>1. Về kiến thức</p> <p>-Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:</p> <p>-Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.</p> <p>-Đề xuất và thực hiện được biện pháp rèn luyện để phát triển khả năng thích nghi của bản thân.</p> <p>2. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Năng lực giao tiếp, hợp tác</p> <p>* Năng lực riêng:</p> <p>- Kỹ năng tranh biện, thương thuyết</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái</p>

CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

8	Bài 6: TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (1 tiết).	2 tiết	1. Kiến thức Sau chủ đề này, HS sẽ: -Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao, ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống. 2. Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. + Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm.
9	Bài 6: TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO (tt)		1. Kiến thức Sau chủ đề này, HS sẽ: -Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao, ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống. 2. Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. + Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm.
10	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ I	2	1. Về kiến thức: Đánh giá các năng lực sau của HS: Năng lực giải quyết vấn đề: -Lựa chọn được cách giải quyết thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè. -Lựa chọn được cách giải quyết thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Năng lực giao tiếp: -Nhận diện được điểm tích cực, chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử trong các tình huống của cuộc sống.

			<p>2. Về năng lực: - Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề.</p> <p>3. Về phẩm chất: - Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không sao chép bài của bạn.</p>
11	<p>Bài 7: ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG VÀ ÁP LỰC (3 tiết).</p>	3	<p>1. Kiến thức Sau chủ đề này, HS sẽ: -Xác định được những cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống. -Ứng phó được với những căng thẳng ỹong qui trình học tập và ước các áp lực của cuộc sống. -Hình thành ý thức rèn luyện để ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.</p> <p>2.Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống</p> <p>Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất + Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. + Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm</p>
12	<p>Bài 7: ỨNG PHÓ VỚI CĂNG THẲNG VÀ ÁP LỰC (tt)</p>		<p>1. Kiến thức Sau chủ đề này, HS sẽ: -Xác định được những cách ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống. -Ứng phó được với những căng thẳng ỹong qui trình học tập và ước các áp lực của cuộc sống. -Hình thành ý thức rèn luyện để ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.</p> <p>2.Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống</p> <p>Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất + Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p>

+ Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm

CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN

13	Bài 8: TẠO ĐỘNG LỰC CHO BẢN THÂN (2 tiết).	2	1. Về kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS -Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động. -Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. 2. Năng lực: * Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động: thiết kế và tổ chức chương trình tọa đàm, chương trình giao lưu, xây dựng ngân sách cá nhân hợp lí. + Tư duy phản biện về những khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng và cân đối thu chi. * Năng lực riêng: -Kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những ảnh hưởng của chúng 3. Phẩm chất: + Nhân ái: chia sẻ ngân sách cá nhân với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. + Tiết kiệm: biết tiết kiệm trong ngân sách cá nhân. + Trách nhiệm: có trách nhiệm trong làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.
14	Bài 8: TẠO ĐỘNG LỰC CHO BẢN THÂN (tt)		1. Về kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS -Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động. -Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. 2. Năng lực: * Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động: thiết kế và tổ chức chương trình tọa đàm, chương trình giao lưu, xây dựng ngân sách cá nhân hợp lí. + Tư duy phản biện về những khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng và cân đối thu chi. * Năng lực riêng: -Kĩ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước những ảnh hưởng của chúng 3. Phẩm chất: + Nhân ái: chia sẻ ngân sách cá nhân với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. + Tiết kiệm: biết tiết kiệm trong ngân sách cá nhân. + Trách nhiệm: có trách nhiệm trong làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.
15	Bài 9: XÂY DỰNG NGÂN SÁCH CÁ NHÂN HỢP LÍ (4 tiết)	4	1. Về kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS -Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng.

			<p>2. Năng lực: Năng lực chung: - Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Nhân ái: chia sẻ ngân sách cá nhân với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. + Tiết kiệm: biết tiết kiệm trong ngân sách cá nhân. + Trách nhiệm: có trách nhiệm trong làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p>
16	Bài 9: XÂY DỰNG NGÂN SÁCH CÁ NHÂN HỢP LÍ (tt)		<p>1. Về kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS - Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. 2. Năng lực: Năng lực chung: - Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Nhân ái: chia sẻ ngân sách cá nhân với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống. + Tiết kiệm: biết tiết kiệm trong ngân sách cá nhân. + Trách nhiệm: có trách nhiệm trong làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p>
17	Kiểm tra cuối học kỳ I	2	<p>1. Về kiến thức: Đánh giá các năng lực sau của HS: Năng lực giải quyết vấn đề: Đề xuất được cách ứng phó với những căng thẳng trong cuộc sống. Năng lực tự chủ: Lập được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng. 2. Về năng lực: - Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các câu hỏi và bài tập cụ thể. 3. Về phẩm chất: - Có ý thức tự giác làm bài nghiêm túc.</p>
CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH			
18	Bài 10: TẠO BẦU KHÔNG KHÍ VUI VẺ, YÊU THƯƠNG VÀ GIẢI QUYẾT BẤT ĐỒNG TRONG GIA	1	<p>1. Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS: - Tìm hiểu cách tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc và rèn luyện các kĩ năng tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng các thành</p>

	ĐÌNH (1 tiết)		<p>viên xây dựng gia đình hạnh phúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc. -Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên. <p>2.Năng lực: Năng lực chung: -Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo</p> <p>Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất - Yêu thương gia đình, bạn bè, thầy cô ...</p>
HỌC KỲ 2			
19	Bài 11: TỔ CHỨC, SẮP XẾP KHOA HỌC CÔNG VIỆC GIA ĐÌNH (1 tiết).	1	<p>Sau khi tham gia hoạt động này, HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tìm hiểu được cách tổ chức, Sắp xếp khoa học công việc gia đình. -Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học. -Rèn luyện kỹ năng tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình. <p>2.Năng lực: Năng lực chung: -Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo</p> <p>Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất - Yêu thương gia đình, bạn bè, thầy cô ...</p>
20	Bài 12: BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH (2 tiết).	2	<p>Sau khi tham gia hoạt động này, HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tìm hiểu được các biện pháp phát triển kinh tế gia đình. -Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình mình. <p>2.Năng lực: Năng lực chung: -Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo</p> <p>Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất - Yêu thương gia đình, bạn bè, thầy cô ...</p>
CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG			
21	Bài 13: XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG	1	<p>1.Kiến thức: Sau chủ đề này, HS sẽ: -Trình bày được hiểu biết về mạng lưới quan hệ cộng đồng.</p>

	<p>(1 tiết).</p>		<p>-Biết cách xây dựng mạng lưới quan hệ cộng đồng. -HS tích cực tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. 2.Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức thực hiện đề tài khảo sát; giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương; truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường. + Thích ứng với cuộc sống qua tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng. + T ự chủ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề khi tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng, khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội, truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường. Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Trách nhiệm đóng góp xây dựng và phát triển cộng đồng ở địa phương. + Trung thực trong việc thực hiện và báo cáo kết quả khảo sát đề tài, các kế hoạch hoạt động đã xây dựng.</p>
<p>22</p>	<p>Bài 14: : KHẢO SÁT THỰC TRẠNG GIAO TIẾP CỦA HỌC SINH TRÊN MẠNG XÃ HỘI (1 tiết).</p>	<p>1</p>	<p>1.Kiến thức: Sau chủ đề này, HS sẽ: -Thực hiện được đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội. -Có kĩ năng khảo sát và có cơ hội tiếp cận với những thông tin thực tế trong quá trình thực hiện khảo sát. 2.Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức thực hiện đề tài khảo sát; giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương; truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường. + Thích ứng với cuộc sống qua tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng. + T ự chủ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề khi tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng, khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội, truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường. Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Trách nhiệm đóng góp xây dựng và phát triển cộng đồng ở địa phương. + Trung thực trong việc thực hiện và báo cáo kết quả khảo sát đề tài, các kế hoạch hoạt động đã xây dựng.</p>

23	<p align="center">Bài 15: TRUYỀN THÔNG TRONG CỘNG ĐỒNG VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ HỌC ĐƯỜNG (1 tiết).</p>	1	<p>1.Kiến thức: Sau chủ đề này, HS sẽ: -Nêu được một số vấn đề diễn ra trong môi trường học đường và xác định được những vấn đề HS có thể truyền thông trong cộng đồng. -Xây dựng được kế hoạch và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.</p> <p>2.Về năng lực Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức thực hiện đề tài khảo sát; giáo dục truyền thông và phát triển cộng đồng ở địa phương; truyền thông trong cộng đồng về vấn đề học đường. + Thích ứng với cuộc sống qua tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng. + Tự chủ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề khi tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển cộng đồng, khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội, truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường.</p> <p>Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất + Trách nhiệm đóng góp xây dựng và phát triển cộng đồng ở địa phương. + Trung thực trong việc thực hiện và báo cáo kết quả khảo sát đề tài, các kế hoạch hoạt động đã xây dựng.</p>
----	---	---	---

CHỦ ĐỀ 7: EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

24	<p align="center">Bài 16: VIỆT NAM - TỔ QUỐC TÔI (3 tiết).</p>	3	<p>1.Kiến thức: Sau chủ đề này, HS sẽ: -Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Thiết kế và tổ chức hoạt động: -Quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống. -Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. + Tư duy phản biện về những nguyên nhân ô nhiễm môi trường. + Truyền thông về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>Năng lực riêng:</p>
----	---	---	---

			<p>- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>+ Yêu quý Tổ quốc Việt Nam tươi đẹp.</p> <p>+ Có trách nhiệm trong việc:</p> <p>-Quảng bá vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-Tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p>
25	Bài 16: VIỆT NAM - TỔ QUỐC (tt)		<p>1.Kiến thức:</p> <p>Sau chủ đề này, HS sẽ:</p> <p>-Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>2.Năng lực:</p> <p>Năng lực chung:</p> <p>+ Thiết kế và tổ chức hoạt động:</p> <p>-Quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-Khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống.</p> <p>-Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>+ Tư duy phản biện về những nguyên nhân ô nhiễm môi trường.</p> <p>+ Truyền thông về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>Năng lực riêng:</p> <p>- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>+ Yêu quý Tổ quốc Việt Nam tươi đẹp.</p> <p>+ Có trách nhiệm trong việc:</p> <p>-Quảng bá vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>-Tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p>
26	Bài 17: PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (5 tiết).	5	<p>1.Kiến thức:</p> <p>Sau chủ đề này, HS sẽ:</p> <p>-Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống.</p> <p>-Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p> <p>2.Năng lực:</p> <p>Năng lực chung:</p>

			<p>+ Thiết kế và tổ chức hoạt động: -Quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống. -Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. + Tư duy phản biện về những nguyên nhân ô nhiễm môi trường. + Truyền thông về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. 3. Phẩm chất + Yêu quý Tổ quốc Việt Nam tươi đẹp. + Có trách nhiệm trong việc: -Quảng bá về đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p>
27	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ II.	2	<p>1. Về kiến thức: -Đánh giá năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động của HS sau khi tham gia các chủ đề 5, 6, 7 trong chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 9. Năng lực này được thể hiện ở các kĩ năng: + Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình. + Lập và thực hiện kế hoạch tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. + Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động quảng bá danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Đánh giá phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, trung thực, yêu nước thể hiện qua hành động, thái độ của ITS khi thực hành lập và thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động, viết báo cáo và thuyết trình giới thiệu sản phẩm thực hành. 2. Về năng lực: - Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề. 3. Về phẩm chất: - Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không quay cóp</p>
28	Bài 17: PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (tt)		<p>1.Kiến thức: Sau chủ đề này, HS sẽ: -Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống. -Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và</p>

			<p>bảo vệ môi trường.</p> <p>2.Năng lực:</p> <p>Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thiết kế và tổ chức hoạt động: -Quảng bá về danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí,...) tại địa bàn sinh sống. -Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. + Tư duy phân biện về những nguyên nhân ô nhiễm môi trường. + Truyền thông về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. <p>Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> + Yêu quý Tổ quốc Việt Nam tươi đẹp. + Có trách nhiệm trong việc: -Quảng bá vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước. -Tuyên truyền đến người dân địa phương về các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.
--	--	--	--

CHỦ ĐỀ 8: KHÁM PHÁ THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

29	Bài 18: NGHỀ EM QUAN TÂM (3 tiết).	3	<p>1.Kiến thức:</p> <p>Sau khi tham gia hoạt động này, HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS xác định và kể được tên những nghề mình quan tâm. -HS chia sẻ được hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về nghề em quan tâm và cách tìm hiểu, thu thập thông tin về nghề mình quan tâm. <p>2.Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu, phân tích các hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mình quan tâm. + Thiết kế và tổ chức hoạt động tìm hiểu nghề mình quan tâm. + Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu nghề, giới thiệu sản phẩm và trải nghiệm nghề mình quan tâm. <p>* Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại <p>3. Phẩm chất</p> <p>Yêu Tổ quốc, chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu,</p>
----	---	---	--

			báo cáo kết quả tìm hiểu nghề mình quan tâm.
30	Bài 18: NGHỀ EM QUAN TÂM (tt)		<p>1.Kiến thức: Sau khi tham gia hoạt động này, HS: -HS lựa chọn được một nghề mình quan tâm để thực hành tìm hiểu về nghề đó. -HS thực hành tìm hiểu, thu thập được những thông tin cơ bản về nghề mình quan tâm bằng những cách phù hợp.</p> <p>2.Năng lực: * Năng lực chung: + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu, phân tích các hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mình quan tâm. + Thiết kế và tổ chức hoạt động tìm hiểu nghề mình quan tâm. + Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu nghề, giới thiệu sản phẩm và trải nghiệm nghề mình quan tâm. * Năng lực riêng: -Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại</p> <p>3. Phẩm chất Yêu Tổ quốc, chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm qua việc thực hiện các nhiệm vụ tìm hiểu, báo cáo kết quả tìm hiểu nghề mình quan tâm.</p>

CHỦ ĐỀ 9: HIỂU BẢN THÂN, CHỌN ĐÚNG NGHỀ

31	Bài 19: HỆ THỐNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG (2 tiết)	2	<p>1.Kiến thức: -Biết được những nội dung cơ bản về hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nước ta -Chia sẻ được một số thông tin về hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương. -Trình bày được nội dung, cách thức tìm hiểu hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương. -Tìm hiểu và giới thiệu được các nội dung thông tin cần thiết về các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương mà bản thân tìm kiếm, thu thập được qua hoạt động thực hành.</p> <p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS. + Thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp. + Nhận thức sở thích, khả năng, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. + Thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực cơ bản của người lao động.</p>
----	--	---	---

		<p>+ Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề khi thực hiện các nhiệm vụ: tìm hiểu cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tham vấn ý kiến người thân, thầy cô về con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS.</p> <p>Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chăm chỉ, trách nhiệm trong việc tìm hiểu và báo cáo kết quả tìm hiểu hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp. + Trung thực trong việc tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS; tự đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động.
32	<p>Bài 19: HỆ THỐNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG (tt)</p>	<p>1.Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Biết được những nội dung cơ bản về hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nước ta -Chia sẻ được một số thông tin về hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương. -Trình bày được nội dung, cách thức tìm hiểu hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương. -Tìm hiểu và giới thiệu được các nội dung thông tin cần thiết về các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương mà bản thân tìm kiếm, thu thập được qua hoạt động thực hành. <p>2.Năng lực:</p> <p>Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS. + Thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp. + Nhận thức sở thích, khả năng, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. + Thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực cơ bản của người lao động. <p>+ Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề khi thực hiện các nhiệm vụ: tìm hiểu cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tham vấn ý kiến người thân, thầy cô về con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS.</p> <p>Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chăm chỉ, trách nhiệm trong việc tìm hiểu và báo cáo kết quả tìm hiểu hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp. + Trung thực trong việc tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS; tự đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động.

33	<p>Bài 20: RÈN LUYỆN, PHÁT TRIỂN BẢN THÂN THEO YẾU CẦU CỦA ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (3 tiết).</p>	3	<p>1.Kiến thức: -Có được những hiểu biết cần thiết về các con đường tiếp theo sau THCS; bước đầu xác định được định hướng học tập, làm việc sau khi tốt nghiệp THCS. -Biết cách tham vấn và tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau THCS. -Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau THCS. -Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp. -Tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cần có của người lao động.</p> <p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS. + Thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp. + Nhận thức sở thích, khả năng, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. + Thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực cơ bản của người lao động. + Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề khi thực hiện các nhiệm vụ: tìm hiểu cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tham vấn ý kiến người thân, thầy cô về con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS.</p> Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa. <p>3. Phẩm chất + Chăm chỉ, trách nhiệm trong việc tìm hiểu và báo cáo kết quả tìm hiểu hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp. + Trung thực trong việc tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS; tự đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động.</p>
	<p>Bài 20: RÈN LUYỆN, PHÁT TRIỂN BẢN THÂN THEO YẾU CẦU CỦA ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (tt)</p>		<p>1.Kiến thức: -Có được những hiểu biết cần thiết về các con đường tiếp theo sau THCS; bước đầu xác định được định hướng học tập, làm việc sau khi tốt nghiệp THCS. -Biết cách tham vấn và tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau THCS. -Ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc sau THCS. -Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp. -Tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cần có của người lao động.</p>

34			<p>2.Năng lực: Năng lực chung: + Định hướng nghề nghiệp thông qua việc tìm hiểu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS. + Thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển bản thân theo định hướng nghề nghiệp. + Nhận thức sở thích, khả năng, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. + Thực hiện kế hoạch rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực cơ bản của người lao động. + Tự chủ, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề khi thực hiện các nhiệm vụ: tìm hiểu cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tham vấn ý kiến người thân, thầy cô về con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS. Năng lực riêng: - Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.</p> <p>3. Phẩm chất + Chăm chỉ, trách nhiệm trong việc tìm hiểu và báo cáo kết quả tìm hiểu hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp. + Trung thực trong việc tham vấn ý kiến và ra quyết định lựa chọn con đường học tập, làm việc tiếp theo sau THCS; tự đánh giá hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động.</p>
35	<p style="text-align: center;">KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI NĂM HỌC (2 tiết)</p>	2	<p>1. Về kiến thức: - Nội dung kiến thức trong chủ đề 8,9 . -Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất sau khi HS tham gia các chủ đề trong chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9. -Đánh giá năng lực định hướng nghề nghiệp, thiết kế và tổ chức hoạt động, thể hiện qua các kĩ năng: + Xác định những nghề bản thân quan tâm, muốn chọn. + Lập và thực hiện kế hoạch tìm hiểu nghề em quan tâm. + Thuyết trình giới thiệu sản phẩm thực hành tìm hiểu nghề em quan tâm. -Đánh giá phẩm chất trách nhiệm, trung thực qua việc HS thực hành tìm hiểu nghề em quan tâm, thiết kế và thuyết trình giới thiệu sản phẩm thực hành.</p> <p>2. Về năng lực: - Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề.</p> <p>3. Về phẩm chất: - Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không quay cóp</p>

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
	(1)	(2)	(3)	(4)
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 9	1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức của các chủ đề 1, chủ đề 2 và chủ đề 3. 2. Năng lực: - Quan sát, đọc hiểu, phân tích, giải quyết vấn đề. 3. Phẩm chất: - Tích cực, trung thực và trách nhiệm.	Kiểm tra viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 17	1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức đã được học trong HKI. 2. Năng lực: - Quan sát, đọc hiểu, phân tích, giải quyết vấn đề. 3. Phẩm chất: - Tích cực, trung thực và trách nhiệm.	Kiểm tra viết trên giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 26	1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức của các chủ đề 6 và chủ đề 7. 2. Năng lực: - Quan sát, đọc hiểu, phân tích, giải quyết vấn đề. 3. Phẩm chất: - Tích cực, trung thực và trách nhiệm.	Kiểm tra viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34	1. Kiến thức: - Nội dung kiến thức đã được học trong HKII. 2. Năng lực: - Quan sát, đọc hiểu, phân tích, giải quyết vấn đề. 3. Phẩm chất: - Tích cực, trung thực và trách nhiệm.	Kiểm tra viết trên giấy

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có):

.....

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bình Tú, ngày tháng 8 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)